

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 844/QĐ-TTg NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “HỖ TRỢ HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025”

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung và gia hạn Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 05 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

Điều 1. Sửa đổi tên Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” thành Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 05 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”

1. Sửa đổi, bổ sung Phần I Điều 1 như sau:

“I. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN

Tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

Khẩn trương hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thiết lập, nâng cấp và vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; phát triển thống nhất hệ thống Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở quy mô địa phương, vùng, quốc gia; tăng cường năng lực kết nối quốc tế hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước.

Đến năm 2025:

- Hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 1.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- Hỗ trợ phát triển 600 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 100 doanh nghiệp tham gia Đề án gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 2.000 tỷ đồng;
- Thiết lập và đưa vào hoạt động 03 Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo mô hình Khu dịch vụ tập trung tại Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh; hỗ trợ phát triển 30 Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi vùng, địa phương, tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, kết nối với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;
- Thu hút 1.500 lượt huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín ở trong nước, nước ngoài hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại 05 khu vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín trên thế giới.

Định hướng đến năm 2035: Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đạt trình độ thuộc nhóm 10 quốc gia dẫn đầu trong khu vực Châu Á.

- Hỗ trợ phát triển 6.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 3000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- Hỗ trợ phát triển 1.800 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 300 doanh nghiệp tham gia Đề án gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 6.000 tỷ đồng;
- Hỗ trợ phát triển 60 Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi vùng, địa phương, tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, kết nối với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; thu hút được vốn đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên 100.000 tỷ đồng;

- Thu hút 4.500 lượt huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín ở trong nước, nước ngoài hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại 10 khu vực khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín trên thế giới.

2. Sửa đổi khoản 2 Phần II Điều 1 như sau:

“2. Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hiệu quả, đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Người đứng đầu có ít nhất 01 năm kinh nghiệm hoạt động tư vấn đầu tư, tài chính, truyền thông và hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp;

b) Tổ chức có ít nhất 01 năm hoạt động, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho ít nhất 10 nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đã đầu tư hoặc gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho các nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.”

3. Sửa đổi khoản 1 Phần III Điều 1 như sau:

“1. Xây dựng, nâng cấp, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia cung cấp thông tin và kết nối về công nghệ, sáng chế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ; chính sách, pháp luật; nguồn nhân lực; nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư; đối tác, khách hàng; sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tổ chức, cá nhân hỗ trợ; tin tức, sự kiện trong nước, quốc tế và các hoạt động khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.”

4. Sửa đổi khoản 2 Phần III Điều 1 như sau:

“2. Hình thành và phát triển các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo mô hình Khu dịch vụ tập trung tại Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và các Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi vùng, địa phương, tại cơ sở nghiên cứu, đào tạo có tiềm năng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó:

a) Hỗ trợ một phần kinh phí sửa chữa và áp dụng mức phí ưu đãi trong khai thác cơ sở hạ tầng (diện tích, không gian sẵn có) tại các địa điểm thuận lợi cho cung cấp dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ưu tiên khu vực gần các trường đại học, tổ chức kinh tế, tài chính;

b) Hỗ trợ kinh phí lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin và cung cấp dịch vụ Internet miễn phí tại các Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

c) Thu hút tư nhân đầu tư sửa chữa, trả phí khai thác cơ sở hạ tầng, lắp đặt trang thiết bị cần thiết và tổ chức quản lý, khai thác Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; cung cấp các dịch vụ đào tạo, huấn luyện, tư vấn; kết nối đầu tư, khách hàng; cung cấp nguồn nhân lực, không gian làm việc, thiết bị dùng chung cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.”

5. Sửa đổi khoản 3 Phần III Điều 1 như sau:

“3. Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước về khoa học và công nghệ hằng năm để tổ chức sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (TECHFEST) với quy mô quốc tế.

Các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo có tiềm năng phát triển hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hỗ trợ kinh phí cho việc thuê địa điểm, gian hàng, trưng bày, vận chuyển trang thiết bị, truyền thông cho các sự kiện, cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc các ngành, lĩnh vực, tại các địa phương, đơn vị cơ sở.”

6. Sửa đổi khoản 4 Phần III Điều 1 như sau:

“4. Phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia với các nội dung sau:

a) Hỗ trợ kinh phí xây dựng, vận hành mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đầu tư mạo hiểm, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương, vùng, quốc gia; hỗ trợ kinh phí tham gia, kết nối các mạng lưới của Việt Nam với khu vực và thế giới, thu hút nguồn lực quốc tế hỗ trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước;

b) Hỗ trợ kinh phí triển khai các hoạt động phát triển mạng lưới, bao gồm: thúc đẩy hợp tác với chuyên gia, tổ chức quốc tế thông qua hoạt động đào tạo, huấn luyện; truyền thông, tổ chức hội thảo, hội nghị, hành trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và ngoài nước; chuyên gia công nghệ, đầu tư, phát triển trị trường; nghiên cứu, khảo sát, báo cáo đánh giá, tư vấn hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; giới thiệu, hỗ trợ chuyên gia, cố vấn, người Việt Nam thành công ở nước ngoài đến làm việc, tư vấn thường xuyên, cung cấp dịch vụ cho các Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi vùng, địa phương, tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo;

c) Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn cấp cao hằng năm, định kỳ ở quy mô quốc gia, quốc tế.

7. Sửa đổi khoản 5 Phần III Điều 1 như sau:

“5. Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

a) Hỗ trợ một phần kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyên gia, phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế, cho một số tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cơ sở giáo dục – nghề nghiệp, cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,...);

b) Hỗ trợ một phần kinh phí thuê chuyên gia trong nước, quốc tế (giảng dạy, di chuyển,

nghi, lưu trú, ...) để triển khai các khóa đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, cố vấn khởi nghiệp, giảng viên nguồn, nhà phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại một số tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

c) Hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp và sử dụng các dịch vụ: đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, phát triển mô hình kinh doanh, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thủ tục cấp phép thử nghiệm kiểm định, đăng kiểm, công nhận kết quả nghiên cứu và các thủ tục khác hỗ trợ nghiên cứu phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ mới; nghiên cứu khảo sát, tiếp cận, phát triển thị trường trong nước, nước ngoài;

d) Hỗ trợ một phần kinh phí để doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài.

8. Sửa đổi khoản 7 Phần III Điều 1 như sau:

“7. Hỗ trợ một phần kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến, tuyên truyền, khen thưởng, vinh danh các điển hình khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp thành công của Việt Nam.”

9. Bãi bỏ khoản 8 Phần III Điều 1

10. Sửa đổi khoản 11 Phần III Điều 1 như sau:

“11. Nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật cần thiết để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về:

a) Đăng ký thành lập, hoạt động của tổ chức, cá nhân đầu tư mạo hiểm;

b) Cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu của Nhà nước và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân và cộng đồng xã hội;

c) Cơ chế hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của các Bộ, ngành, địa phương, trường đại học, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, dạy nghề, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp có nhu cầu và tiềm lực phát triển hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

d) Cơ chế thuế, tài chính đặc thù đối với tổ chức và cá nhân có hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoặc đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư, ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ;

đ) Cơ chế hỗ trợ thoái vốn của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài từ khoản đầu tư vào

doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

e) Cơ chế, chính sách đặc thù, quản lý thử nghiệm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia cho các ngành, lĩnh vực kinh doanh trên nền tảng công nghệ mới, đã xuất hiện hoặc có tiềm năng xuất hiện;

g) Cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: cơ chế lương và phụ cấp đặc thù cho chuyên gia làm việc tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chính sách thị thực nhập cảnh (visa) và giấy phép lao động cho chuyên gia và nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam; cơ chế cho phép giảng viên, nhà nghiên cứu tham gia điều hành, quản lý doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;...;

h) Cơ chế khuyến khích phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: cơ chế hỗ trợ mở văn phòng đại diện của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở nước ngoài, kết nối hợp tác với đối tác ở nước ngoài; cơ chế phát triển thị trường vốn, sàn giao dịch cổ phần cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;...”

11. Sửa đổi khoản 2 Phần IV Điều 1 như sau:

“2. Nội dung và định mức hỗ trợ kinh phí nhà nước cho các hoạt động của Đề án áp dụng theo quy định hiện hành về quản lý tài chính thực hiện Đề án.”

12. Sửa đổi khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Bộ Khoa học và Công nghệ là đầu mối giúp cho Thủ tướng Chính phủ điều hành các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

a) Thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban Điều hành Đề án thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và quy trình xử lý hồ sơ tham gia Đề án;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Đề án;

c) Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý Đề án; xây dựng, nâng cấp và vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; phát triển các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo mô hình Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trực thuộc Bộ tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ sở hoạt động của các trung tâm này tại các địa phương và cơ sở nghiên cứu, đào tạo có tiềm năng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, và tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;

d) Tổ chức lựa chọn các tổ chức, cá nhân phù hợp tham gia Đề án;

đ) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống phương pháp, tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá các chủ thể của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo địa phương, vùng, quốc gia;

- e) Công nhận và công bố danh sách chuyên gia, cố vấn, huấn luyện viên về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức có chức năng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo ngành, lĩnh vực;
- g) Thúc đẩy mạng lưới các Đại diện khoa học và công nghệ tại các nước để hỗ trợ và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- h) Thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Mạng lưới kết nối khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia;
- i) Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tham gia làm thành viên chính thức của các tổ chức, mạng lưới, diễn đàn quốc tế hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
- k) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật cần thiết để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- l) Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự toán và bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm, kinh phí từ các chương trình, quỹ, dự án đầu tư, dự án hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế có nội dung phù hợp để triển khai Đề án;
- m) Tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Đề án. Định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Đề án.”

13. Sửa đổi khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Bộ Tài chính:

- a) Thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các hoạt động theo quy định hiện hành;
- b) Bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nội dung của Đề án.
- c) Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế thuế, tài chính đặc thù đối với tổ chức và cá nhân có hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoặc hỗ trợ, đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;
- d) Chủ trì, phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu của Nhà nước và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo sáng tạo của các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân và cộng đồng xã hội;
- đ) Chủ trì, phối hợp xây dựng chính sách tài chính khuyến khích huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo (quy định về gọi vốn cộng đồng).”

14. Sửa đổi khoản 3 Điều 2 như sau:

“3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, dựa trên nhu cầu thực tế của lĩnh vực quản lý:

a) Hoàn thiện hành lang pháp lý, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đề xuất, xây dựng chính sách đặc thù, quản lý thử nghiệm tạo điều kiện thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia cho các ngành, lĩnh vực kinh doanh trên nền tảng công nghệ trong phạm vi quản lý;

b) Xây dựng kế hoạch, bảo đảm kinh phí triển khai Đề án hằng năm và 5 năm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường liên kết với các đơn vị tư nhân để triển khai các hoạt động hỗ trợ, đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

c) Triển khai phát triển Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi địa phương, vùng; Hằng năm báo cáo kết quả triển khai và kiến nghị giải pháp xử lý vấn đề phát sinh với Thủ tướng Chính phủ thông qua Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Phát triển Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo cơ chế áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên hoặc theo cơ chế doanh nghiệp; cho phép trung tâm được khai thác dữ liệu do cơ quan nhà nước quản lý không thuộc diện bí mật quốc gia, bí mật nhà nước phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; cho phép trung tâm được đại diện, bảo lãnh cho cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư thực hiện các giao dịch, thủ tục với cơ quan nhà nước theo quy định pháp luật.”

15. Sửa đổi khoản 5 Điều 2 như sau:

“5. Các đơn vị, Bộ, ngành, địa phương có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có trách nhiệm cập nhật thông tin về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quản lý cho Bộ Khoa học và Công nghệ; hằng năm báo cáo tình hình triển khai Đề án, kết quả và vấn đề phát sinh cần giải quyết cho Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.”

16. Bổ sung khoản 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 Điều 2 như sau:

“6. Bộ Kế hoạch và đầu tư:

a) Chủ trì xây dựng quy định đơn giản hóa thủ tục thành lập, đăng ký ngành nghề kinh doanh; xây dựng hành lang pháp lý, chính sách về khơi thông nguồn vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ phát triển Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia để hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai Đề án tại các trường đại học, các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới;

b) Chủ trì xây dựng chính sách về đào tạo, thu hút nhân lực chất lượng cao cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; mở rộng các chương trình đào tạo ngành công nghệ mới, công nghệ cốt lõi của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xây dựng nội dung, chương trình đào tạo để cung cấp kiến thức cho sinh viên về khởi nghiệp, sáng tạo; phát triển các hình thức liên kết đào tạo giữa trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ để mở rộng hiệu quả và nâng cao chất lượng đào tạo cho các ngành công nghệ mới;

c) Chủ trì nghiên cứu, triển khai nhân rộng mô hình đào tạo trải nghiệm thực tế, gắn kết khoa học, công nghệ, kỹ thuật cùng với các môn học khác, mô hình không gian khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, quỹ quyên tặng hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

8. Bộ Công thương:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại Giao hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển thị trường trong nước, quốc tế.

9. Bộ Xây dựng:

a) Chủ trì quản lý quy hoạch các thành phố để phát triển thành các khu làm việc chung, khu dịch vụ tập trung, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

b) Chủ trì ứng dụng sản phẩm của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để phát triển đô thị thông minh bền vững.

10. Bộ Thông tin và Truyền thông:

Tạo điều kiện cho các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi địa phương, vùng, quốc gia khai thác nền tảng kỹ thuật số, cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin, truyền thông phục vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

11. Bộ Ngoại giao:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng phương án huy động nguồn lực, khai thác hiệu quả mạng lưới Đại diện Khoa học và Công nghệ, sinh viên, chuyên gia, doanh nhân, nhà đầu tư, cộng đồng người Việt tại nước ngoài tham gia vào Mạng lưới kết nối khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước.

12. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- a) Chủ trì, phối hợp xây dựng quy định quản lý thí điểm đối với các mô hình công nghệ mới trong lĩnh vực công nghệ tài chính;
- b) Chủ trì, phối hợp xây dựng quy định quản lý hoạt động cho vay ngang hàng.

13. Cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các hoạt động nêu tại Khoản 3 Điều 2 Quyết định này.”

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN(2).

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Số: /TTr-BKHCN

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia đến năm 2025”

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST đến năm 2030 và nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung vào mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia đến năm 2025” tại Quyết định số 844/QĐ-TTg được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 18/05/2016 (sau đây gọi tắt là “Đề án 844”).

Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) kính trình Thủ tướng Chính phủ về một số nội dung chính của Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI QUYẾT ĐỊNH 844/QĐ-TTg

1. Kết quả triển khai Đề án 844

Sau hơn 4 năm triển khai Đề án 844, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) đã và đang dần tạo lập được nền tảng bền vững và từng bước phát triển mạnh mẽ trong thời gian gần đây. Xuất phát từ mục tiêu ban đầu khi thành lập Đề án 844 là tạo lập môi trường thuận lợi thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới; hoàn thiện hệ thống pháp lý hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST; thiết lập được Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia; hỗ trợ được 800

dự án, 200 doanh nghiệp khởi nghiệp, trong đó 50 doanh nghiệp gọi được vốn thành công từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 1.000 tỷ đồng.

Đề án 844 hướng đến hỗ trợ 02 nhóm đối tượng là (i) các cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và (ii) Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST (tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST).

Một cách tổng quát, đến hết năm 2019, thông qua cách thức triển khai chính của Đề án 844 là hỗ trợ các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST được tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ, và thông qua chuỗi Ngày hội khởi nghiệp ĐMST Techfest Vùng, Techfest quốc gia và Techfest quốc tế, Đề án 844 đã hỗ trợ được gần 2000 dự án khởi nghiệp ĐMST và 500 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, trong đó 52 doanh nghiệp kêu gọi được vốn đầu tư khoảng 900 tỷ đồng. Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia cũng đã được hình thành tại địa chỉ startup.gov.vn và đã được công bố phiên bản thử nghiệm, thu hút hơn 2 triệu lượt truy cập và khối lượng thông tin đồ sộ về KH&CN và hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST.

Bộ KH&CN cũng đã tích cực tham gia cùng các Bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng, soạn thảo các Nghị định hướng dẫn các văn bản Luật, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Một số kết quả tiêu biểu có thể kể đến là Bộ KH&CN đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) trong công tác nghiên cứu, đề xuất, góp ý các nội dung quy định chi tiết hướng dẫn Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017; Nghị định số 38/2018/NĐ-CP về đầu tư khởi nghiệp ĐMST; và Nghị định số 39/2018/NĐ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp ĐMST; Nghị định số 39/2019/NĐ-CP về việc sử dụng Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hỗ trợ, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST. Bộ KH&CN cũng tham mưu Chính phủ các nội dung về sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp đầu tư, góp vốn vào khởi nghiệp ĐMST đưa vào Nghị định số 76/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chuyển giao công nghệ 2017.

Đồng thời, Bộ KH&CN đã tổ chức hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch, triển khai Đề án 844 và hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST tại địa phương; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án 1665) nhằm đưa kiến thức, công cụ khởi nghiệp ĐMST vào hệ thống giáo dục; phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam triển khai Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đến năm 2025” (Đề án 939); phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh triển khai Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp hướng tới tạo thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp ĐMST trong thanh niên.

Tính đến tháng 5/2020, Đề án 844 đã tiến hành tiếp nhận hơn 200 hồ sơ của các tổ chức tham gia thực hiện nhiệm vụ, tuyển chọn 59 đơn vị chủ trì và 56 đơn vị phối hợp có năng lực, kinh nghiệm để triển khai 94 nhiệm vụ của Đề án trên toàn quốc. Đồng thời, có 53 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án 844 và sắp xếp nguồn lực triển khai tại địa phương. Trong đó, có 11 địa phương đã ban hành quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án 844 theo Thông tư 45/2019/TT-BTC.

Thông qua việc triển khai Đề án 844 cũng như các chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp, khởi nghiệp ĐMST khác của Chính phủ, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam đến năm 2019 đã có những bước phát triển đáng kể.

Hiện nay có khoảng hơn 2.000 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam. Đồng thời, chất lượng của các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST cũng ngày càng tăng cao, thể hiện ở quy mô các thương vụ đầu tư, số lượng vườn ươm, tổ chức tăng tốc khởi nghiệp phát triển mạnh mẽ. Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST hiện tại tập trung chủ yếu tại TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội và một số thành phố lớn như Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế. Các lĩnh vực khởi nghiệp chủ yếu bao gồm: nhóm công nghệ 4.0 (AI, VR/AR, IoT, Bigdata; thương mại điện tử; công nghệ giáo dục; công nghệ nông nghiệp; công nghệ tài chính; công nghệ y tế; công nghệ du lịch).

Theo Báo cáo của Quỹ đầu tư ESP Capital và Cento Ventures, Việt Nam đã **vươn lên đứng thứ ba trong số các quốc gia của ASEAN về tốc độ tăng trưởng của hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST**, chỉ sau Indonesia và Singapore, với lượng vốn đầu tư mạo hiểm chiếm 17% tổng vốn đầu tư trong khu vực. Theo thống kê từ 54 thương vụ được công bố trong năm 2019, tổng số vốn đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST Việt Nam là khoảng 851 triệu đô-la Mỹ. Trong năm 2020, tính đến tháng 5, số vốn đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST Việt Nam đạt hơn 184 triệu đô-la Mỹ với 28 thương vụ mới được thực hiện.

Nguồn vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tương đối đa dạng, bao gồm: nguồn vốn từ chính cá nhân khởi nghiệp ĐMST; nguồn vốn từ quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần; nguồn vốn đầu tư từ các tập đoàn, doanh nghiệp lớn; nguồn ưu đãi tín dụng từ các ngân hàng, quỹ tài chính, ... Đến năm 2019, đã có 61 quỹ đầu tư có hoạt động đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ở Việt Nam, tăng gấp 6 lần so với năm 2016, trong đó phần lớn là các quỹ đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, đã có sự xuất hiện mới của một số Quỹ đầu tư cũng như sự quan tâm ngày càng cao của các tập đoàn lớn như Vingroup, FPT, CMC đối với khởi nghiệp ĐMST. Về mạng lưới nhà đầu tư, một số câu lạc bộ, nhóm nhà đầu tư thiên thần cho khởi nghiệp ĐMST đã được thành lập và đang hoạt động hiệu quả như Vietnam Angel Network, iAngel, Algel4us, Một số sàn giao dịch gọi vốn cộng đồng, cho vay ngang hàng đã bắt đầu phát triển hoạt động tại Việt Nam.

Số lượng cơ sở vật chất, cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp KNST liên tục tăng trong những năm qua. Trên cả nước hiện có 57 cơ sở ươm tạo (Business Incubator - BI), tăng 37 cơ sở so với năm 2016. Đối với các tổ chức thúc đẩy kinh doanh (Business Accelerator - BA), hiện đã có 25 chương trình được triển khai, tăng thêm gấp 5 lần so với năm 2016. Đặc biệt, tính đến tháng 7/2020, cả nước có 186 khu làm việc chung, gấp gần 10 lần so với con số 20 khu làm việc chung của năm 2016.

Việc triển khai tích cực các hoạt động truyền thông hướng mục tiêu trong và ngoài Đề án 844 đã góp phần làm nâng cao nhận thức của xã hội, bước đầu xây dựng nền tảng văn hóa khuyến khích và ủng hộ khởi nghiệp ĐMST. Từ năm 2014, theo báo cáo Chỉ số khởi nghiệp Việt Nam của tổ chức GEM (Global Entrepreneurship Monitor), tỉ lệ người trưởng thành nhận thấy có cơ hội để bắt đầu một việc kinh doanh mới ở mức 39,4%, thấp hơn mức bình quân của thế giới là 55,6%. Cũng theo báo cáo này vào năm 2017, các chỉ số của Việt Nam đều đã tăng trên mức trung bình của thế giới. Đặc biệt, theo khảo sát về tinh thần khởi nghiệp năm 2018 (AGER 2018) của Amway Việt Nam với chủ đề “Yếu tố thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp”, Việt Nam tiếp tục dẫn đầu thế giới về "Chỉ số tinh thần khởi nghiệp" và đứng đầu về "Thái độ tích cực đối với tiềm lực của bản thân" trong số gần 49.000 người tham gia khảo sát ở 44 quốc gia.

Bên cạnh đó, từ năm 2018 đến nay, có khoảng hơn 300 sự kiện và hoạt động về khởi nghiệp ĐMST được thực hiện hàng năm, 20% trong số đó có quy mô 500 - 5000 người tham dự, cho thấy sự tương tác ngày càng sôi động giữa các thành phần của hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST.

Như vậy, có thể đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST từ năm 2016 đến nay đã có những bước phát triển đáng kể, số lượng và chất lượng các tổ chức và chương trình hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Một số vướng mắc trong cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST được điều chỉnh từ năm 2018 đến nay bước đầu đã có những kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn nhiều nội dung cần sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ban, ngành để tham mưu điều chỉnh cũng như tổ chức triển khai hiệu quả hơn trong thời gian tới. Bên cạnh đó, trước những biến động kinh tế - xã hội đầu năm 2020, có thể dự báo nhiều thay đổi cả về số lượng và chất lượng doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST Việt Nam nhằm ứng phó với thách thức cũng như cơ hội mới của thị trường.

2. Cơ sở xây dựng Quyết định sửa đổi

a. Cơ sở pháp lý

Trong những năm gần đây, các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ đề cao vai trò của khởi nghiệp ĐMST đối với sự phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, đồng thời

chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trong tình hình mới nhằm phục vụ yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ nhất, về ưu tiên hỗ trợ loại hình doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên ứng dụng khoa học - công nghệ, hướng tới phát triển thị trường quốc tế:

Nghị quyết 05 - NQ/TW ngày 1/11/2016 về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế đặt ra quan điểm đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chú trọng và ngày càng dựa nhiều hơn vào các nhân tố thúc đẩy tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đặc biệt là phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, **trí sáng tạo** của con người Việt Nam và **thành tựu khoa học - công nghệ** của nhân loại, **mọi tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước**. Khai thác và phát huy tối đa nội lực kết hợp với thu hút và sử dụng hiệu quả ngoại lực. Đồng thời, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn kết chặt chẽ với thực hiện ba đột phá chiến lược với một trong các trọng tâm ưu tiên là **cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh hấp dẫn, thuận lợi cho khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng dụng nhân tài**.

Nghị quyết 27/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 1/11/2016 giao Bộ KH&CN phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, **thúc đẩy hình thành lực lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng tăng trưởng cao, có sản phẩm dịch vụ hướng tới xuất khẩu ra thị trường quốc tế**.

Thứ hai, về xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST:

Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó chỉ đạo xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng, và tập trung phát huy phong trào khởi nghiệp và ĐMST, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó đặt ra nhiệm vụ **hoàn thiện và bảo đảm thực thi minh bạch, hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo**.

Nghị quyết số 11-NQ-TW ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chỉ đạo **hoàn thiện các quy định liên quan để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động khởi nghiệp**.

Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong đó đặt ra giải pháp tập trung thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia theo hướng **xây dựng các cơ chế, chính sách cụ thể, phù hợp để phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST.**

Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 22/3/2019 về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 chỉ đạo **xây dựng chính sách đột phá tạo lập môi trường khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp, nhất là khởi nghiệp ĐMST; triển khai đồng bộ và quyết liệt các vấn đề, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia.**

Thứ ba, về giải pháp cụ thể phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST trong tình hình mới:

Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế chỉ đạo **tái cơ cấu các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia theo hướng phục vụ thiết thực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng và thực hiện nhiệm vụ xây dựng tiềm lực khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.** Trong đó có xây dựng, triển khai các chương trình cụ thể để thu hút và phát huy có hiệu quả các nhà khoa học, chuyên gia giỏi là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài. Ban Bí thư cũng chỉ đạo **tiếp tục thúc đẩy** phát triển mạnh thị trường khoa học và công nghệ và **hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST**, phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ trung gian môi giới, đánh giá, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST.

Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đề ra chủ trương, chính sách phát triển và nâng cao năng lực ĐMST quốc gia là thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, đẩy nhanh thành lập các trung tâm khởi nghiệp ĐMST quốc gia, trước mắt tại Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghị quyết đặt ra tầm nhìn **đến năm 2045 Việt Nam trở thành một trong những trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu khu vực Châu Á.**

Nghị quyết 01/NQ-CP và Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ từ các năm 2017-2020 đều đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để **phát triển toàn diện hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia; phát triển các trung tâm khởi nghiệp**

ĐMST; xây dựng và liên kết mạng lưới khởi nghiệp ĐMST quốc gia với khu vực và quốc tế.

Công văn số 1128/TTg-ĐMDN của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/8/2018 do Bộ KH&CN tham mưu với Lãnh đạo Chính phủ đã giao các Bộ, ngành, cơ quan **nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các quy định về thu hút đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST từ các nguồn lực trong và ngoài nước.**

Thông báo số 49/TB-VPCP ngày 13/02/2020 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại buổi họp về Đề án phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST đến năm 2030 yêu cầu Bộ KH&CN rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án 844; làm rõ những khó khăn, vướng mắc và **đề xuất giải pháp phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, yêu cầu thực tế và chỉ đạo của Chính phủ để có thể thực hiện Đề án hiệu quả hơn, trong đó có tính đến giải pháp điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.**

Cùng với đó, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 18/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST yêu cầu Bộ KH&CN triển khai có hiệu quả Đề án 844, **hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước đối với hoạt động khởi nghiệp ĐMST.**

b. Cơ sở thực tiễn

Chỉ thị số 09/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ 18/2/2020 về Tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST đã thông tin rằng theo phản ánh của cộng đồng khởi nghiệp ĐMST (hay còn gọi là startup) đã cho thấy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của nước ta còn tồn tại nhiều khó khăn, rào cản, kém sức cạnh tranh so với các nước khác trong khu vực. Các hạn chế chủ yếu do môi trường kinh doanh chưa thực sự thuận lợi cho khởi nghiệp, quy định về điều kiện kinh doanh chưa phù hợp với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thiếu hỗ trợ về cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu; hỗ trợ tài chính từ ngân sách nhà nước hạn chế, thủ tục phức tạp; chưa có hành lang pháp lý cho các sản phẩm, dịch vụ mới; nhân lực công nghệ bị thiếu hụt cả về chất lượng và số lượng, v.v..

Cùng với đó, thông qua việc triển khai Đề án 844, quá trình quản lý nhà nước và hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST cũng tồn tại một số khó khăn, vướng mắc và đặt ra các nhu cầu sau:

Thứ nhất, nhu cầu về đầu mối thông tin và tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST:

Các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST có tính rủi ro cao nên cần có cơ chế để nắm bắt, quản lý được thông tin hiệu quả nhằm hỗ trợ công tác hoạch định chiến lược và tham mưu đề xuất chính sách phù hợp, phục vụ nhu cầu xây dựng và phát triển mới của đất nước. Bộ KH&CN thời gian qua đã triển khai xây dựng Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia nhưng mới chỉ đảm bảo việc cung cấp các thông tin cơ bản về hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, còn cần nhiều nguồn lực đầu tư từ nhà nước và xã hội cho việc thường xuyên nâng cấp các tính năng kết nối tương tác trực tuyến mới để phát triển thành một nền tảng thực sự của cộng đồng khởi nghiệp ĐMST Việt Nam, phục vụ hiệu quả quá trình thu thập, xử lý thông tin và hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST. Hệ thống cơ sở dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST cũng đã được xây dựng và triển khai theo cơ chế thu thập thông tin thông qua các đầu mối tại địa phương và các tổ chức hỗ trợ tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đề án 844, tuy nhiên quá trình xử lý và tập hợp thông tin mất rất nhiều thời gian, nhất là trong bối cảnh các địa phương còn đang có nền tảng hiểu biết và đặc thù phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST khác nhau. Đầu mối quản lý các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại các địa phương cũng khác biệt (một số giao Sở KH&CN, một số giao Sở KH&ĐT, một số thì thành lập ban điều hành riêng hoặc giao cho Tỉnh đoàn), dẫn đến việc thông tin thu thập không đầy đủ và thống nhất, gây vướng mắc trong quá trình quản lý các hoạt động hỗ trợ.

Ở thời điểm hiện tại, hoạt động của các quỹ đầu tư, nhà đầu tư khởi nghiệp ĐMST đang tương đối sôi động tại thị trường Việt Nam với những thương vụ đầu tư cả triệu đô-la Mỹ. Điển hình là hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam chính thức vươn lên vị trí thứ 03 về thu hút nguồn vốn đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST trong khu vực Đông Nam Á¹ với số vốn đầu tư mạo hiểm trong 02 năm gần đây vượt 850 triệu đô-la Mỹ, gấp 3 lần so với những năm trước đó. Tuy nhiên, về mức độ thu hút của môi trường đầu tư, nhiều nhà đầu tư và các chuyên gia, cả cá nhân và tổ chức đánh giá rằng thủ tục thực hiện đầu tư vào Việt Nam còn tương đối phức tạp (thủ tục visa, thủ tục mở tài khoản, thủ tục xin giấy phép đầu tư, ...) so với các hệ sinh thái khác trong khu vực như tại Singapore và Thái Lan, các mạng lưới kết nối đầu tư trong nước cũng còn nhỏ lẻ, dẫn đến sự ngần ngại trong quyết định đầu tư. Các nhà đầu tư nhận định cần có một đầu mối chính thống về thông tin nhằm hỗ trợ, giảm thiểu rủi ro và đơn giản hóa các thủ tục đầu tư cũng như kết nối với mạng lưới đầu tư trong nước và quốc tế.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2016-2020, với định hướng chính là hỗ trợ hệ sinh thái thông qua các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST đã góp phần nâng cao số lượng các loại hình tổ chức này trên cả nước. Tuy nhiên, các tổ chức hỗ trợ có đặc thù chỉ hỗ trợ một giai đoạn nhất định của các doanh nghiệp KNST, ví dụ như BA thúc đẩy các startup ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, BI hỗ trợ hoàn thiện công nghệ, sản phẩm mẫu và đào tạo tư duy, các khu làm việc chung đáp ứng nhu cầu về địa điểm và hoạt động... Các loại hình dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST khác thì còn rất hạn chế, cụ

¹ Theo báo cáo của Quỹ đầu tư ESP Capital và Cento Ventures năm 2019 về đầu tư công nghệ tại Việt Nam

thể là chưa có tổ chức hỗ trợ hoạt động thử nghiệm, thí nghiệm các sản phẩm, dịch vụ mới, một số giai đoạn tăng trưởng của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST chưa nhận được sự hỗ trợ và tư vấn phù hợp, dẫn đến các trường hợp phá sản, giải thể đáng tiếc. Thực trạng này gây ra sự bối rối cho không chỉ startup mà còn cả các nguồn lực đầu tư khác trong nước và quốc tế. Do đó, nhu cầu hình thành một đầu mối thông tin và dịch vụ với khả năng tập hợp hoạt động hỗ trợ cho các startup từ giai đoạn ý tưởng, phát triển sản phẩm, hoàn thiện mô hình kinh doanh, gọi vốn đầu tư qua các vòng và phát triển thị trường quốc tế là vô cùng cần thiết.

Thứ hai, nhu cầu về kết nối mạng lưới khởi nghiệp ĐMST:

Hiện nay, các cá nhân, tổ chức, thậm chí là mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam đa phần vẫn hoạt động một cách tương đối đơn lẻ và rời rạc, chưa có sự liên kết với nhau để khai thác nguồn lực hiệu quả. Một số mạng lưới hình thành nhưng chưa có mô hình hoạt động rõ ràng hoặc đang hoạt động dưới hình thức cộng đồng không chuyên. Hơn nữa, các mạng lưới khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam dù đã bước đầu tiếp cận với các mạng lưới quốc tế nhưng hoạt động đa phần còn đơn lẻ, chưa có tính tập hợp và chưa có nguồn lực để tham gia sâu vào quá trình này. Trong năm 2019, Đề án 844 đã thí điểm để bước đầu hình thành một số mô hình liên kết, kết nối giữa: trường đại học với các tổ chức thúc đẩy kinh doanh, các hiệp hội doanh nghiệp để tiếp nhận các nhóm khởi nghiệp ĐMST xuất sắc; giữa nhà đầu tư với các tổ chức thúc đẩy kinh doanh để kết nối đầu tư; giữa các tổ chức hỗ trợ trong nước và quốc tế để hợp tác đưa doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tiếp cận thị trường quốc tế; giữa cơ quan quản lý nhà nước với đội ngũ truyền thông và mạng lưới nghiên cứu về KNST để kịp thời trao đổi, lắng nghe các vấn đề của hệ sinh thái. Tuy nhiên còn cần nhiều nguồn lực lãnh đạo, chuyên gia, tài chính và sự tham gia của cộng đồng để sự liên kết, kết nối giữa các chủ thể này đem lại giá trị thực sự cho khởi nghiệp ĐMST quốc gia. Đặc biệt, cần thiết hình thành được các mô hình, bài học kinh nghiệm để chia sẻ, chuyển giao, hướng dẫn một cách rộng rãi, cũng như phát huy hiệu quả hơn nữa việc kết nối với các mạng lưới quốc tế.

Bên cạnh đó, có tình trạng không thống nhất về nền tảng tư duy, kiến thức ĐMST cũng như triết lý phát triển doanh nghiệp trong các chủ thể hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trong hệ sinh thái, đặt ra nhu cầu hình thành các mô hình kết nối nhằm thường xuyên trao đổi, tập hợp tiếng nói, đưa ra tiêu chí, tiêu chuẩn chung, cũng như đề ra những chương trình hợp tác để tận dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ trong xã hội cho các giai đoạn phát triển khác nhau của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST.

Việc nắm bắt thông tin của các chuyên gia và thường xuyên có sự đánh giá về năng lực, uy tín cũng cho phép khai thác hiệu quả nguồn chuyên gia hiện có. Điều này đặt ra yêu cầu cần sớm hoàn thiện các quy định về quản lý, đánh giá, công nhận, công bố và điều phối hoạt động của mạng lưới chuyên gia khởi nghiệp ĐMST.

Thứ ba, nhu cầu về cơ chế phối hợp triển khai hỗ trợ khởi nghiệp tại các Bộ, ngành, địa phương và thống nhất cơ quan chuyên trách:

Đối tượng doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST được hỗ trợ trong khuôn khổ Đề án 844 là loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, có tính mạo hiểm và rủi ro cao, với nguồn lực để phát triển chủ yếu từ các nhà đầu tư, Quỹ đầu tư trong và ngoài nước, do đó đòi hỏi những cách truyền tải về tư duy và phương pháp triển khai khác biệt so với khởi nghiệp truyền thống. Hiện tại, dù có nhiều chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nói chung, hỗ trợ khởi nghiệp và khởi nghiệp ĐMST nói riêng đang được đồng loạt triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương, tuy nhiên, trên địa bàn đa số các tỉnh, thành phố, các dự án, ý tưởng khởi nghiệp vẫn chưa kết nối được với các nhà đầu tư, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp lớn và ngân hàng thương mại do hầu hết các ý tưởng khởi nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa có tư duy đúng bản chất của khởi nghiệp ĐMST, chưa đáp ứng được các tiêu chí của nhà đầu tư.

Tình trạng nhiều địa phương triển khai các chương trình và kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái KNST chưa thực sự có sự đánh giá thực trạng, phân tích và điều chỉnh riêng theo đặc thù của địa phương cũng là một thách thức lớn trong công tác điều phối và triển khai Đề án, dẫn đến chưa phát huy được hết tiềm năng địa phương cũng như hiệu quả sử dụng nguồn lực hỗ trợ.

Thời gian qua, Bộ KH&CN đã có những hoạt động hướng dẫn, thúc đẩy trao đổi, hợp tác với các tổ chức quốc tế và giữa các Bộ, ngành, địa phương, tuy nhiên, cần thiết có sự tham gia phối hợp hiệu quả hơn nữa giữa các chương trình, Đề án của địa phương và tại các Bộ, ngành, phục vụ các giai đoạn phát triển của khởi nghiệp một cách phù hợp. Theo đó, mỗi chương trình phục vụ một giai đoạn cụ thể của quá trình khởi nghiệp ĐMST như: Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì triển khai và Chương trình thanh niên khởi nghiệp của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện tập trung khuyến khích nhân lực đầu vào chất lượng cao cho khởi nghiệp ĐMST; hay Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Chương trình khởi nghiệp quốc gia do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện hướng tới hỗ trợ phát triển các dự án mô hình kinh doanh vừa và nhỏ, trong đó bao gồm khởi nghiệp và khởi nghiệp ĐMST; và Đề án 844 hỗ trợ theo hướng tập trung nguồn lực cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ở giai đoạn tăng trưởng với mô hình kinh doanh mới, áp dụng công nghệ, tài sản trí tuệ. Song hành với đó là có sự hướng dẫn, kết nối, nghiên cứu, chuyển giao kinh nghiệm phát triển hệ sinh thái phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

Từ những thực trạng trên, nhu cầu thống nhất cách thức phối hợp, liên kết nguồn lực từ Trung ương tới địa phương là hết sức cần thiết nhằm tối ưu hóa nguồn lực quốc

gia, huy động và khai thác các nguồn lực trong và ngoài nước một cách có hiệu quả, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST phát triển.

Hệ sinh thái khởi nghiệp cần một đơn vị đầu mối với chức năng, nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp những thông tin liên quan của các chủ thể hệ sinh thái, tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và tăng cường liên kết và chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức hành động thống nhất; hướng đến mục tiêu chung - mô hình kinh tế mới dựa trên ĐMST. Đơn vị này cũng sẽ tiếp tục triển khai, mở rộng các hoạt động với trọng tâm tập trung vào phát triển các mạng lưới kết nối cho khởi nghiệp ĐMST và tiếp tục phát triển khung pháp lý cho khởi nghiệp ĐMST, đặc biệt là vấn đề liên quan đến ưu đãi thuế, nghiên cứu các công cụ tài chính mới.

c. Cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế

Các học giả quốc tế đã phân tích diễn hình của các hệ sinh thái thành công trên thế giới và đề ra các cách mà chính sách có thể phát triển song song với sự phát triển của hệ sinh thái. Theo đó, việc thúc đẩy sự tham gia của các chủ thể ở giai đoạn đầu của hệ sinh thái là rất quan trọng, trong khi phát triển các mạng lưới và liên kết với các hệ sinh thái khác sẽ trở nên quan trọng hơn khi mà hệ sinh thái khởi nghiệp đã trưởng thành.

Thứ nhất, về nguyên tắc hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST theo giai đoạn phát triển:

Nghiên cứu gần đây của 02 học giả Ross Browna và Suzanne Mawsonb (2019)² cho biết, với các hệ sinh thái mới hình thành, chính sách cần cố gắng đảm bảo để các chủ thể có đầy đủ thông tin, sự liên kết và nguồn lực để thành lập các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, bên cạnh đó là đưa ra những cơ chế ưu đãi để khuyến khích khởi nghiệp ĐMST phát triển như thúc đẩy việc tiếp cận với tài chính, thị trường, kiến thức và kỹ năng.

Với hệ sinh thái đang phát triển, chính sách nên được thiết kế theo hướng tập trung hơn vào giai đoạn phát triển mang tính tăng trưởng của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và thúc đẩy tính liên kết và hợp tác thông qua các mạng lưới ngang hàng.

Cuối cùng, đối với hệ sinh thái ở mức phát triển thì chính sách cần ở trạng thái mở để hệ sinh thái tự thân phát triển và tập trung hơn ra bên ngoài. Việc các chính

² Ross Brown và SuSuzanne Mawsonbm. (2019). “*Entrepreneurial ecosystems and public policy in action: a critique of the latest industrial policy blockbuster*” (Tạm dịch: Hệ sinh thái khởi nghiệp và thực tiễn chính sách công: phân tích các diễn hình chính sách mới nhất). Cambridge Journal of Regions, Economy and Society.

sách thúc đẩy các hoạt động hợp tác ở nhiều cấp độ giữa chính phủ với các tổ chức thúc đẩy kinh doanh và nhà đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm khá phù hợp ở giai đoạn này khi chúng có thể góp phần là động lực cho sự chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm trong hệ sinh thái và hình thành những tổ chức, cá nhân tương tự ở địa phương. Đồng thời, các chuyên gia cũng khuyến khích các sáng kiến nhằm thúc đẩy tính năng động của doanh nhân và các chủ thể khác trong việc liên kết giữa các hệ sinh thái với nhau.

Phương pháp đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp từ Techstar với tên gọi Startup Community Maturity Measurement (SCMM) cũng phân chia 07 cấp độ phát triển của hệ sinh thái từ mới hình thành, cơ bản, tăng tốc, đã hình thành, hoạt động hiệu quả, phát triển, và triển vọng. Đồng thời, phương pháp này cũng chỉ ra định hướng phát triển tiếp theo cho các hệ sinh thái dựa trên 05 trụ cột: Chính sách, Nhân lực, Văn hóa, Mật độ và Vốn đầu tư. Theo đó, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam được các chuyên gia đánh giá ở giai đoạn đầu của cấp độ 4 tức hệ sinh thái đã hình thành và giai đoạn tiếp theo cần thiết lập các chương trình thúc đẩy kinh doanh đẳng cấp khu vực và quốc tế, khuyến khích đầu tư thiên thần và đầu tư mạo hiểm, thúc đẩy các mạng lưới khởi nghiệp trong nước và quốc tế hoạt động hiệu quả,...

Thứ hai, về kinh nghiệm triển khai mô hình trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST:

Theo nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế từ các quốc gia Hàn Quốc, Singapore, Bắc Ireland, ..., việc hình thành các trung tâm hỗ trợ và phát triển mạng lưới kết nối là những giải pháp quan trọng nhằm thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST. Một số mô hình tham khảo như sau:

Trung tâm Centers for Creative Economy and Innovation (CCEI) của Chính phủ Hàn Quốc xây dựng từ tháng 9/2014 đã hình thành thành 17 trung tâm, góp phần thúc đẩy ý tưởng sáng tạo kinh tế tại các địa phương. Các trung tâm này giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp vừa và nhỏ ở các địa phương phát triển kinh doanh và áp dụng công nghệ mới, thúc đẩy thu hút nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST tại các khu vực ngoài các thành phố lớn. Hoạt động cụ thể của các trung tâm CCEI bao gồm kết nối các địa phương với các tập đoàn; hỗ trợ sự phát triển của mạng lưới sáng tạo ở địa phương; và cung cấp hoạt động cố vấn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các hoạt động phát triển thị trường quốc tế. Đến tháng 12/2017, kết quả hoạt động của các Trung tâm CCEI bao gồm hơn 2.600 doanh nghiệp khởi nghiệp đã nhận được hỗ trợ từ các trung tâm CCEI. Tổng giá trị của sự hỗ trợ này là khoảng 1,8 tỷ đô-la Mỹ và đã giúp thu hút 7 tỷ đô-la Mỹ đầu tư vào các hoạt động đổi mới và phát triển doanh nghiệp.

Một mô hình trung tâm điển hình khác của Singapore là JTC Launchpad được thành lập trong năm 2015 tiếp theo sự phát triển và thành công của BLOCK71, một

sáng kiến và cơ sở ươm tạo của NUS Enterprise, Singtel Inno8 và SGInnovate từ năm 2011 ở trong tòa nhà số 71. Sự phát triển của JTC Launchpad là một đề án để xây dựng một cụm doanh nghiệp để tập trung hoạt động và đơn vị của hệ sinh thái khởi nghiệp. JTC Launchpad@North- one đã đạt được công suất tối đa và là trụ sở của 44 cơ sở ươm tạo với 560 đối tượng tham dự và 120 doanh nghiệp khởi nghiệp độc lập. Trong đây các cơ quan nhà nước và tổ chức hỗ trợ khác cũng trụ sở, như Trung tâm quốc tế ACE và Trung tâm đổi mới an ninh mạng đầu tiên ở Đông Nam Á ICE71.

Tại Bắc Ireland, mô hình Catalyst Inc, được gọi dưới tên Công Viên Khoa học Bắc Ireland (NISP) đã và đang cung cấp mặt bằng hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp và các tập đoàn lớn. Catalyst cũng cung cấp các dịch vụ cho các doanh nghiệp ở trung tâm bao gồm: hỗ trợ liên kết doanh nghiệp, các chương trình/ sự kiện kết nối, hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và hỗ trợ kết nối đầu tư.

Thứ ba, về kinh nghiệm triển khai các mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST:

Chính phủ Singapore cũng đã triển khai mạng lưới “Hệ sinh thái khởi nghiệp Singapore - Startup SG Network”, vận hành bởi Cơ quan phát triển doanh nghiệp Singapore và là một nền tảng quốc gia hỗ trợ sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp Singapore. Startup SG Network được tạo ra để tổng hợp lại các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp đang được triển khai bởi chính phủ Singapore và để hỗ trợ sự kết nối của các đơn vị trong hệ sinh thái.

Mạng lưới Khởi nghiệp Toàn cầu (Global Entrepreneurship Network- GEN) cũng là một mô hình kết nối mạng lưới điển hình với nền tảng các dự án và chương trình tại 170 quốc gia nhằm mục đích hỗ trợ mọi cá nhân, quốc gia và khu vực bắt đầu và mở rộng quy mô kinh doanh dễ dàng hơn bằng cách thúc đẩy sự hợp tác và sáng kiến xuyên biên giới giữa các doanh nhân, nhà đầu tư, nhà nghiên cứu, nhà hoạch định chính sách và tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp.

Như vậy, các khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST theo mô hình “startup hub” và không gian khởi nghiệp ĐMST theo mô hình “startup space” của quốc tế sẽ thu hút và tập hợp các nguồn lực hỗ trợ, dịch vụ chất lượng cao phục vụ cho khởi nghiệp ĐMST vào một không gian chung, thúc đẩy lưu chuyển tri thức và sự tương tác trong hệ sinh thái, cũng như cung cấp các kết nối cần thiết hỗ trợ toàn diện quá trình phát triển của doanh nghiệp. Các Mạng lưới kết nối khởi nghiệp sẽ đồng hành và có vai trò tập hợp thông tin trên toàn hệ sinh thái, thiết lập cơ chế trao đổi kinh nghiệm, bài học, thúc đẩy hợp tác, kết nối giữa các thành phần trong hệ sinh thái và giữa các hệ sinh thái khác với nhau.

Từ những căn cứ chỉ đạo của Đảng và Chính phủ, cũng như các cơ sở lý luận và thực tiễn về quá trình phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, để chuẩn bị cho bước chuyển mới của hệ sinh thái, việc nhìn nhận, đánh giá lại việc triển khai Đề án 844

trong quá trình tác động tới sự hình thành và phát triển hệ sinh thái là vô cùng cần thiết, từ đó đặt ra nhu cầu về việc điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu dài hạn và nhiệm vụ mới hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST giai đoạn tiếp theo.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI

1. Quan điểm sửa đổi Quyết định 844/QĐ-TTg

Nhằm tiếp tục triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia một cách có hiệu quả, khắc phục những điểm còn hạn chế, vướng mắc trong thời gian qua, đồng thời, đáp ứng có hiệu quả nhu cầu của cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong bối cảnh tình hình mới, việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 844/QĐ-TTg nhằm hướng tới một số nội dung chính, cụ thể như sau:

1. Phát triển toàn diện và bền vững hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia gắn với ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, lấy hạt nhân là các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia và phát triển thành hệ thống các Trung tâm tại vùng, địa phương, cơ sở nghiên cứu, đào tạo có tiềm năng.

2. Tăng cường các hoạt động nhằm hỗ trợ sự liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể trong hệ sinh thái; hình thành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia kết nối với quốc tế, tăng cường thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST Việt Nam.

3. Tăng cường cơ chế phối hợp hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST giữa các Bộ, ngành, địa phương, các cơ sở nghiên cứu - đào tạo, để khai thác, liên kết các nguồn lực sẵn có cho khởi nghiệp ĐMST một cách hiệu quả.

4. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có, thu hút các nguồn lực bên ngoài hỗ trợ cho hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia.

III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI

Bộ KH&CN đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 844/QĐ-TTg tại Quyết định số 1846/QĐ-BKHCN ngày 02 tháng 7 năm 2020, với thành phần của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trên toàn quốc.

Trước đó, Bộ KH&CN đã hoàn thiện dự thảo Đề án Phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST đến năm 2030 và gửi lấy ý kiến 11 Bộ, ngành liên quan, 63 tỉnh thành trên cả nước, các tổ

chức chính trị-xã hội và thành viên Ban Soạn thảo tại Công văn số 2676/BKH-CN-PTTĐN ngày 28/8/2019 của Bộ KH&CN lấy ý kiến cho dự thảo.

Trên cơ sở những nội dung của Đề án phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST đến năm 2030, Ban soạn thảo và Tổ biên tập đã tổ chức họp, tọa đàm và hội thảo lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Quyết định số 844/QĐ-TTg, với sự tham gia của các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, các chuyên gia khởi nghiệp ĐMST trong nước, quốc tế.

Ngày 31/7/2020, Bộ Khoa học và Công nghệ có Công văn số 2252/BKH-CN-PTTĐN gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với dự thảo Nghị định, đồng thời đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến góp ý.

Tính đến ngày, Bộ Khoa học và Công nghệ đã nhận được ý kiến góp ý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; ý kiến của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và (*bản giải trình ý kiến gửi kèm theo*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI

1. Về bố cục

Dự thảo Quyết định gồm 03 điều, cụ thể như sau:

- **Điều 1.** Sửa đổi tên Đề án thành Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035”.

- **Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung 15 điều khoản của Quyết định số 844/QĐ-TTg, trong đó sửa đổi mục tiêu của Đề án đến năm 2025 và bổ sung mục tiêu Đề án đến năm 2035 tại Phần I Điều 1; sửa đổi tiêu chí cho đối tượng hỗ trợ của Đề án tại khoản 2 Phần II Điều 1; sửa đổi 7 khoản và bãi bỏ 1 khoản trong Phần III Điều 1 về các hoạt động của Đề án; sửa đổi khoản 2 Phần IV Điều 1 về kinh phí thực hiện Đề án; sửa đổi 3 khoản Điều 2 và bổ sung 8 khoản của Điều 2 về Tổ chức thực hiện Đề án.

- **Điều 3.** Hiệu lực thi hành

2. Giải trình nội dung sửa đổi, bổ sung

2.1. Điều chỉnh tên Đề án thành Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035” và bổ sung mục tiêu tổng quát định hướng đến năm 2035 là “Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp

ĐMST quốc gia đạt trình độ thuộc nhóm 10 quốc gia dẫn đầu trong khu vực Châu Á”

Kinh nghiệm quốc tế đã cho thấy việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST sẽ là quá trình đầu tư lâu dài của Chính phủ cũng như quá trình phát triển nội tại của nền văn hóa kinh doanh, có thể mất từ 20-50 năm. Một số ví dụ điển hình có thể kể đến như Hoa Kỳ đã có những nỗ lực thúc đẩy khởi nghiệp ĐMST từ những năm 1970 để có được Silicon Valley; Canada với hệ sinh thái Ottawa được mệnh danh là Silicon Valley ở phía Bắc từ những năm 1990; Israel với hơn 20 năm thực hiện chính sách đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST đã thúc đẩy đất nước trở thành cái nôi của ĐMST toàn cầu và làm tăng gấp 10 lần số lượng startup tại Tel Aviv so với năm 1990; hay Bắc Ireland đã thành lập Công viên khoa học Bắc Ireland (NISIP) nhằm thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST ngày từ năm 1999, ... Ở khu vực Châu Á, sau khi Nhật Bản nhận ra vai trò của các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trước sự thành công của các hệ sinh thái tại Mỹ và Anh vào những năm 1990 thì đã nhanh chóng ban hành những chương trình thúc đẩy khởi nghiệp ĐMST từ năm 1999-2001; các quốc gia khác cũng đã và đang có những chiến lược dài hạn nhằm thúc đẩy hệ sinh thái như Hàn Quốc từ năm 2012 đã cho phép thành lập Quỹ theo cơ chế Quỹ của các Quỹ (Fund of Funds) triển khai đến năm 2035 nhằm đầu tư cho các doanh nghiệp có yếu tố mạo hiểm; Thái Lan đã có kế hoạch 20 năm từ năm 2016 nhằm phát triển nhân lực nghiên cứu và công nghệ cao trên 10 lĩnh vực công nghệ trọng điểm của đất nước.

Giai đoạn 2016-2019, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam ở giai đoạn mới hình thành, các nỗ lực nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý cũng như tăng cường thông tin, hỗ trợ tiếp cận tài chính và đào tạo, nâng cao năng lực cho các chủ thể đã và đang cho thấy được những kết quả khả quan. Cụ thể, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam hiện tại được đánh giá ở vị trí 59 trên thế giới (theo đánh giá của StartupBlink năm 2020), tính riêng trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam đang nằm trong top 20 - 25 hệ sinh thái hàng đầu. Đảng và Chính phủ cũng đã đặt ra tầm nhìn đến năm 2045 là Việt Nam trở thành một trong những trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thuộc nhóm dẫn đầu khu vực Châu Á tại Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Do đó, cần thiết đặt ra tầm nhìn và mục tiêu dài hạn hơn đến năm 2035 cho hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam, đưa hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam vào nhóm 10 quốc gia dẫn đầu Châu Á. Tương ứng với tốc độ phát triển này, các mục tiêu cụ thể đề ra cũng thể hiện mức độ tăng trưởng gấp 3 lần về khả năng hỗ trợ cho các đối tượng trong hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST.

2.2. Sửa đổi mục tiêu, hoạt động liên quan phát triển Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia

(1) Sửa đổi mục tiêu tổng quát của Đề án 844 từ “thiết lập Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia” thành “nâng cấp và vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia”; và bổ sung khoản 1 Phần III Điều 1 về các nội dung “nâng cấp, vận hành” và “kết nối” của Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia

Hiện tại, Cổng thông tin khởi nghiệp ĐMST quốc gia (Cổng thông tin) đã được xây dựng, với khả năng cung cấp thông tin, kết nối với một số trang tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Tuy nhiên, để thực sự trở thành một đầu mối thông tin trực tuyến về khởi nghiệp ĐMST cho cộng đồng trong nước và quốc tế, cần thiết bổ sung nguồn lực và có cơ chế hỗ trợ việc nâng cấp, vận hành cho Cổng thông tin, đặc biệt là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và nhu cầu mới đòi hỏi khả năng tương tác một cách hiệu quả. Cụ thể là:

- Bổ sung các tính năng đánh giá chất lượng, xếp hạng một số chủ thể, tính năng tìm kiếm và kết nối thông tin với các dịch vụ hỗ trợ và hạ tầng phù hợp;

- Bổ sung các công cụ phục vụ hoạt động thông tin các sự kiện và chương trình trong khuôn khổ Đề án 844 tới cộng đồng;

- Bổ sung các nền tảng cung cấp dịch vụ đào tạo, huấn luyện trực tuyến; hệ thống lưu trữ tư liệu, giáo trình, video, ... trực tuyến và các nền tảng hạ tầng kèm theo;

- Bổ sung tính năng tương tác, kết nối người dùng, lưu trữ thông tin, dữ liệu trên đám mây, kết nối trực tiếp với các cơ sở dữ liệu, cổng thông tin, mạng lưới khác trong nước và trên thế giới.

2.3. Bổ sung mục tiêu và hoạt động cụ thể về thiết lập hệ thống các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST theo mô hình Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST

(1) Bổ sung mục tiêu tổng quát về “phát triển thống nhất hệ thống Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở quy mô địa phương, vùng, quốc gia”; bổ sung mục tiêu cụ thể đến năm 2025 về “Thiết lập và đưa vào hoạt động 03 Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo mô hình Khu dịch vụ tập trung tại Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh”;

Đề án 844 đã đặt ra hoạt động phát triển các Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST, là nơi tập hợp các tổ chức, cá nhân có hoạt động tư vấn, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp ĐMST có uy tín ở trong nước, quốc tế; các chuyên gia; cố vấn, nhà đầu tư chuyên nghiệp cho khởi nghiệp ĐMST; cung cấp nguồn nhân lực, tiện ích dịch vụ cần thiết, hạ tầng kỹ thuật phục vụ nghiên cứu phát triển, thử nghiệm, quảng bá, phát triển thị trường cho sản phẩm, dịch vụ mới, kết nối đối tác, hỗ trợ gọi vốn đầu tư

cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trong một khu vực địa lý gần nhau (có thể là một tòa nhà hoặc tập hợp một số tòa nhà gần nhau). Trên thế giới, nhiều mô hình tương tự đã được hình thành và thực sự đã tạo bước đột phá cho hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, ví dụ như: Tổ hợp Launchpad của Singapore với khởi đầu là tòa nhà Block71, Seoul Startup Hub của Hàn Quốc, v.v...

Thực tiễn tại Việt Nam cho thấy, các địa phương còn hết sức lúng túng về việc phát triển các Khu dịch vụ tập trung này do còn chưa rõ về pháp nhân, địa vị pháp lý, mô hình tổ chức, hoạt động, nhân sự của các khu này.

Do đó, trong dự thảo Quyết định, Bộ KH&CN đề xuất các Khu tập trung này được điều hành, quản lý bởi các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia, vùng, địa phương, đặt tại các địa điểm có tính tương tác, kết nối cao (ví dụ tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo) theo các nguyên tắc:

- Khuyến khích khai thác các không gian, diện tích sẵn có thông qua phối hợp giữa các bên, đặc biệt là với khu vực tư nhân để hình thành các Khu dịch vụ tập trung.

- Khuyến khích tái cơ cấu, bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho các đơn vị quản lý ở địa phương, tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu để hình thành các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST cấp vùng, địa phương; gắn kết với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia.

- Về nguồn lực, cần thiết có sự hỗ trợ ban đầu từ ngân sách để khuyến khích, thu hút các chuyên gia, tổ chức cung cấp dịch vụ, hỗ trợ, đầu tư, hay cho chính doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tham gia trên cơ sở triển khai các hoạt động tương tác, kết nối, khai thác Khu dịch vụ tập trung.

- Đề xuất có một số cơ chế đặc thù hỗ trợ cho các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia, vùng, địa phương, ví dụ như: vai trò là người bảo lãnh, đại diện cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục liên quan đến dự án khởi nghiệp ĐMST, cơ chế ưu đãi, hỗ trợ về cơ sở vật chất, hạ tầng, sinh hoạt cho cán bộ, nhân viên hoạt động tại các Khu dịch vụ tập trung này.

(2) Bổ sung mục tiêu đến năm 2025 về “hỗ trợ phát triển 30 Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng ở phạm vi vùng, địa phương, tại các các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có tiềm năng, kết nối với Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia”; mục tiêu tương ứng đến năm 2035 là “Hỗ trợ phát triển 60 Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi vùng, địa phương, tại các các cơ sở nghiên cứu, đào tạo có tiềm năng; thu hút được vốn đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên 100.000 tỷ đồng”;

Hiện tại, trên cơ sở ý kiến đóng góp của các địa phương về các nội dung của Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST tại Đề án Phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST, Đề án đặt mục tiêu: đến năm 2035 sẽ hình thành ít nhất 60 Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trên cả nước dựa trên đặc thù và lợi thế riêng của từng vùng, địa phương, trường đại học, và kết nối với 03 Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST quốc gia tại TP. HCM, Hà Nội và Đà Nẵng.

Thực tế đặt ra, hiện nay, đã có 53 địa phương ban hành chương trình, kế hoạch triển khai Đề án 844, trong đó 11 tỉnh/thành phố có kế hoạch hình thành các Trung tâm khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn. Bộ KH&CN mong muốn cùng đồng hành với các địa phương để hình thành và phát triển các trung tâm này, gắn kết trong tổng thể Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia, theo mô hình khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST.

Bên cạnh đó, với trọng tâm phát triển hệ sinh thái xoay quanh các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu (là nguồn cung cấp nhân lực, kết quả nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế, nguồn chuyên gia, tri thức, ...), Bộ KH&CN định hướng phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và xã hội để hình thành các Khu dịch vụ tập trung trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu. Trong số 237 trường Đại học và số lượng tương đương trường cao đẳng, dạy nghề, hiện tại nhiều trường thuộc top đầu đã chú trọng và triển khai công tác hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST, có thể kể đến như Đại học Bách khoa HN và thành phố HCM, Đại học Ngoại thương, Đại học Kinh tế, Cao đẳng nghề công nghệ cao, Cao đẳng Công thương Miền Trung, ... (theo thống kê có khoảng 138 trường đại học, học viện, cao đẳng (chiếm khoảng 30% số lượng cả nước) tổ chức những hoạt động về khởi nghiệp ĐMST, trong đó có 43 trường đã thành lập các mô hình như vườn ươm, trung tâm, câu lạc bộ, ...).

Tùy vào quy mô và tính năng động của cộng đồng khởi nghiệp ĐMST tại địa phương, tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu mà có thể hình thành một hay nhiều khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST. Do đó, mục tiêu tới 2035, đạt được ít nhất 60 khu dịch vụ tập trung, bao gồm cả liên kết với các địa phương và liên kết với các cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu là hoàn toàn khả thi.

Với vai trò là đầu mối điều phối và thu hút nguồn lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, căn cứ trên kinh nghiệm triển khai các hệ thống trung tâm của Hàn Quốc và Singapore, cũng như thực tế khả năng thu hút vốn đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam từ năm 2017-2019 vừa qua (đạt hơn 2 tỷ đô-la Mỹ), Đề án đặt mục tiêu đến năm 2035 có thể thu hút được khoảng 5 tỷ đô-la Mỹ (trên 100.000 tỷ đồng) vốn đầu tư cho hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam thông qua hệ thống các Trung tâm hỗ trợ này.

2.4. Bổ sung mục tiêu và hoạt động cụ thể về tăng cường hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST

(1) *Bổ sung mục tiêu cụ thể của Đề án đến năm 2025 về “Hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp ĐMST, trong đó hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 1.000 dự án khởi nghiệp ĐMST”; mục tiêu tương ứng đến năm 2035 là “Hỗ trợ phát triển 6.000 dự án khởi nghiệp ĐMST, trong đó hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 3.000 dự án khởi nghiệp ĐMST” và “Hỗ trợ phát triển 1.800 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 300 doanh nghiệp tham gia Đề án gọi được vốn đầu tư từ các nhà đầu tư mạo hiểm, thực hiện mua bán và sáp nhập, với tổng giá trị ước tính khoảng 6.000 tỷ đồng”;*

Nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc tế cho thấy, các chương trình hỗ trợ cần thiết kế đa dạng nhằm vào những ngành công nghiệp và loại hình doanh nghiệp khác nhau, đồng thời cần thiết có sự kết nối mạnh mẽ giữa các chương trình này để đảm bảo cung cấp các dịch vụ hỗ trợ ở toàn bộ quá trình phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, từ ý tưởng ban đầu, tăng trưởng đến giai đoạn thoái vốn hoặc phát hành công khai lần đầu (IPO).

Đồng thời, từ thực tế triển khai Đề án 844 những năm qua, hàng năm Đề án đã hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 100 - 150 dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST thông qua các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST. Trong thời gian tới, với việc thông tư 45/2019/TT-BTC về quản lý tài chính thực hiện Đề án 844 đã đặt ra căn cứ tài chính hỗ trợ sử dụng dịch vụ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, cũng như việc tăng cường các hoạt động cung cấp dịch vụ thông qua hệ thống các Khu dịch vụ tập trung trên toàn quốc, Đề án đặt ra mục tiêu đến năm 2025 hỗ trợ cung cấp dịch vụ cho 1000 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và đến năm 2035 sẽ tăng khả năng hỗ trợ lên gấp 3 lần dựa theo tốc độ phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam.

(2) *Sửa đổi, bổ sung khoản 5 phần III Điều 1 về các hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp ĐMST*

- Làm rõ đối tượng được nhận hỗ trợ tại điểm a khoản 5 phần III Điều 1 là “một số tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST (tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST, cơ sở giáo dục – nghề nghiệp, cơ sở ương tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST,...)”; làm rõ các nội dung hỗ trợ chuyên gia tại điểm b khoản 5 Phần III Điều 1 gồm chi phí “giảng dạy, di chuyển, nghỉ, lưu trú, ...” và bổ sung đối tượng của khóa đào tạo gồm “huấn luyện viên khởi nghiệp, cố vấn khởi nghiệp, giảng viên nguồn, nhà phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp”

Các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp ĐMST là nội dung trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng nhân lực cho khởi nghiệp ĐMST. Quyết định sửa đổi sẽ bổ sung các loại hình đối tượng tổ chức và cá nhân hỗ trợ khởi

nghiệp được nhận hỗ trợ, cũng như làm rõ các khoản hỗ trợ phù hợp theo thực tế cho chuyên gia trong nước, quốc tế trong quá trình thực hiện các khóa đào tạo.

- Bổ sung điểm c khoản 5 phần III Điều 1 hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST sử dụng các dịch vụ khoa học và công nghệ: tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hỗ trợ thủ tục cấp phép thử nghiệm, kiểm định, đăng kiểm, công nhận kết quả nghiên cứu và các thủ tục khác hỗ trợ nghiên cứu phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, sản phẩm, dịch vụ mới;

Sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; thông tin khoa học và công nghệ; đánh giá, định giá công nghệ, tài sản trí tuệ và dịch vụ khác phục vụ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa công nghệ là những dịch vụ và thông tin vô cùng cần thiết cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST trong lĩnh vực công nghệ để tiếp cận, ứng dụng các công nghệ mới và tiên tiến trên thế giới một cách hiệu quả, đồng thời phát triển các sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế bắt kịp xu thế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Mặt khác, để phát triển và hoàn thiện công nghệ, sản phẩm, dịch vụ mới, các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST cần trải qua nhiều lần thử nghiệm, kiểm định đặc biệt là liên quan đến các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh như AI, Blockchain, IoT... Ngoài ra sau khi phát triển, hoàn thiện nghiên cứu và sản phẩm, cần có cơ chế công nhận, bảo hộ đồng thời hỗ trợ tiếp tục phát triển nghiên cứu, ứng dụng trong tương lai. Việc hỗ trợ và cung cấp dịch vụ cấp phép thử nghiệm, kiểm định, đăng kiểm, công nhận kết quả nghiên cứu và các thủ tục khác hỗ trợ nghiên cứu phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ mới sẽ tạo tiền đề, khuyến khích nghiên cứu ứng dụng và ĐMST. Đây cũng là những điều kiện để doanh nghiệp có thể được bảo vệ và chủ động khi gia nhập vào “cuộc chơi” công nghệ của thế giới.

- Bổ sung điểm c khoản 5 Phần III Điều 1 về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST sử dụng các dịch vụ phát triển doanh nghiệp: tư vấn phát triển mô hình kinh doanh; nghiên cứu khảo sát, tiếp cận, phát triển thị trường trong nước, nước ngoài;

Trung tâm sẽ là đầu mối cung cấp dịch vụ liên quan đến phát triển thị trường cho các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST. Thông qua các loại hình dịch vụ đặc thù này, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST có thể nhanh chóng phát triển hoạt động kinh doanh, tiến tới trở thành những doanh nghiệp có giá trị cao, thu hút được nguồn vốn đầu tư mạo hiểm trong nước, quốc tế.

- Bổ sung điểm d khoản 5 Phần III Điều 1 về nội dung “Hỗ trợ một phần kinh phí để doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài” từ khoản 8 Phần III Điều

1 do đây là hoạt động thuộc nội dung về đào tạo và cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp ĐMST

2.5. Bổ sung mục tiêu và hoạt động cụ thể về hỗ trợ và thu hút huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư trong và ngoài nước cho khởi nghiệp ĐMST và phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia, thu hút nguồn lực quốc tế;

(1) Bổ sung mục tiêu tổng quát của Đề án 844 về “tăng cường năng lực kết nối quốc tế hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trong nước”; bổ sung mục tiêu cụ thể của Đề án 844 đến năm 2025 về “Thu hút 1500 lượt huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư khởi nghiệp ĐMST có uy tín ở trong nước, nước ngoài hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST; có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại 05 khu vực khởi nghiệp ĐMST có uy tín trên thế giới”; bổ sung mục tiêu tương ứng đến năm 2035 là “Thu hút 4.500 lượt huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư khởi nghiệp ĐMST có uy tín ở trong nước, nước ngoài hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST; có chương trình hợp tác với đối tác quốc tế tại 10 khu vực khởi nghiệp ĐMST có uy tín trên thế giới”

Để thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ cho khởi nghiệp ĐMST, nguồn lực từ cố vấn, huấn luyện viên, chuyên gia và nhà đầu tư thiên thần trong nước và quốc tế là hết sức cần thiết, không chỉ trong quá trình phát triển của doanh nghiệp khởi nghiệp mà còn góp phần thúc đẩy văn hóa ĐMST trong cộng đồng.

Trong năm 2019, thông qua Ngày hội khởi nghiệp ĐMST quốc gia - TECHFEST và các nhiệm vụ được các tổ chức thực hiện trong khuôn khổ Đề án, số lượt chuyên gia và nhà đầu tư mà Đề án đã thu hút được ước tính khoảng 250 - 300 lượt, do đó, để tiếp tục duy trì cũng như tạo nền tảng phát triển hơn nữa hoạt động này thông qua thúc đẩy thực hiện các Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia với hạt nhân là hệ thống các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trên toàn quốc, Đề án đặt mục tiêu đến năm 2025 sẽ thu hút được 1500 lượt huấn luyện viên, cố vấn, chuyên gia, nhà đầu tư khởi nghiệp ĐMST.

(2) Sửa đổi khoản 4 Phần III Điều 1 về “Phát triển Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia”

Khoản 4 Phần III Điều 1 của Quyết định 844/QĐ-TTg hiện quy định các hoạt động triển khai Đề án Thương mại hóa công nghệ với quy mô dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia đến năm 2020 với các nội dung chính tập trung mạng lưới tổ chức thúc đẩy kinh doanh và nhà đầu tư cho khởi nghiệp ĐMST. Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn đã phân tích ở trên, Đề án cần tiếp tục thực hiện hoạt động này (sau khi kết thúc năm 2020) nhưng mở rộng phạm vi phát triển thành Mạng lưới kết nối khởi nghiệp ĐMST quốc gia và tạo điều kiện hỗ trợ các hoạt động cụ thể của Mạng lưới này:

- Điểm a khoản 4 Phần III Điều 1: Hỗ trợ kinh phí xây dựng, vận hành mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đầu tư mạo hiểm, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại địa phương, vùng, quốc gia; hỗ trợ kinh phí tham gia, kết nối các mạng lưới của Việt Nam với khu vực và thế giới, thu hút nguồn lực quốc tế hỗ trợ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước;

Mạng lưới là nền tảng kết nối tổ chức, cá nhân hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST và hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST nói chung không chỉ ở phạm vi trong nước mà còn kết nối với mạng lưới khu vực và quốc tế. Những mạng lưới này không chỉ là cầu nối, thúc đẩy liên kết giữa các chương trình ương tạo, thúc đẩy kinh doanh, cung cấp dịch vụ chất lượng cao cho khởi nghiệp ĐMST của Việt Nam với thế giới mà còn đưa các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST Việt Nam vươn ra gọi vốn tại khu vực và thế giới.

Do vậy, cần thiết bổ sung các nội dung hỗ trợ hoạt động, nhân sự cho việc thành lập, vận hành của Mạng lưới, kinh phí để tham gia các mạng lưới kết nối của nước ngoài, kinh phí thu hút, mời các chuyên gia quốc tế tham gia Mạng lưới của quốc gia.

- Điểm b khoản 4 Phần III Điều 1: Hỗ trợ kinh phí triển khai các hoạt động phát triển mạng lưới, bao gồm: thúc đẩy hợp tác với chuyên gia, tổ chức quốc tế thông qua hoạt động đào tạo, huấn luyện; truyền thông, tổ chức hội thảo, hội nghị, hành trình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và ngoài nước; chuyển giao công nghệ, đầu tư, phát triển trị trường; nghiên cứu, khảo sát, báo cáo đánh giá, tư vấn hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; giới thiệu, hỗ trợ chuyên gia, cố vấn, người Việt Nam thành công ở nước ngoài đến làm việc, tư vấn thường xuyên, cung cấp dịch vụ cho các Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở phạm vi địa phương, vùng, quốc gia;

Nội dung này bao gồm những hoạt động hỗ trợ để duy trì và phát triển mạng lưới, tập trung vào các điểm chính như sau:

Một là, hỗ trợ cho nhân lực, tập trung vào nguồn chuyên gia, cố vấn: Nhân tài và chuyên gia, cố vấn, người Việt Nam thành công ở nước ngoài là một trong những nguồn lực trụ cột để xây dựng một hệ sinh thái lớn mạnh và bền vững. Vì vậy, cần thu hút, khơi dậy hơn nữa nhiệt huyết, trí thức, kinh nghiệm của các chuyên gia đặc biệt là chuyên gia người Việt trên toàn cầu, kết hợp với nguồn "chất xám" trong nước để xây dựng và mở rộng hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST Việt Nam. Các chuyên gia sẽ được hưởng các ưu đãi, tham gia các chương trình trao đổi, làm việc tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST ở phạm vi quốc gia, vùng, địa phương phù hợp.

Hai là, các hoạt động truyền thông, quảng bá, đào tạo, huấn luyện nhằm phát triển Mạng lưới: Mạng lưới với thế mạnh là các thành viên là chuyên gia, tổ chức hỗ trợ không chỉ trong nước mà còn cả quốc tế sẽ là cầu nối để thúc đẩy các hoạt động

hợp tác liên quan đến đào tạo, huấn luyện, truyền thông, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, ươm tạo, đầu tư, phát triển thị trường cho khởi nghiệp ĐMST.

Ba là, các hoạt động khác của Mạng lưới: Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia sẽ là đầu mối cung cấp thông tin giúp cho công tác hoạch định, kiến nghị chính sách được hiệu quả hơn. Đồng thời, đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới hỗ trợ các cơ quan có thẩm quyền xem xét, chỉnh sửa hoặc ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi phù hợp.

- Điểm c khoản 4 Phần III Điều 1: Tổ chức hội nghị, diễn đàn cấp cao hằng năm, định kỳ ở quy mô quốc gia, quốc tế.

Các hội nghị, diễn đàn thường niên, định kỳ không chỉ mang lại cơ hội gặp gỡ, kết nối của mạng lưới các chuyên gia, nhà đầu tư, tổ chức hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp, trường đại học trong nước và quốc tế mà còn là nền tảng trao đổi, học hỏi về kinh nghiệm triển khai các hoạt động hỗ trợ và chính sách phát triển hệ sinh thái, thu hút nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST đồng thời thắt chặt và mở rộng mạng lưới khởi nghiệp quốc gia.

2.6. Sửa đổi tiêu chí về tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST được nhận hỗ trợ của Đề án

(1) Bổ sung điểm a khoản 2 Phần II Điều 1 về kinh nghiệm của người đứng đầu về hoạt động “truyền thông” cho doanh nghiệp

Thực tiễn triển khai trong những năm vừa qua cho thấy, các tổ chức truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST tương đối khó khăn khi tham gia Đề án do bị vướng quy định tiêu chí về hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST. Do đó, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung tiêu chí hỗ trợ của đối tượng này trong Đề án 844 sẽ giúp thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa các hoạt động quảng bá các giá trị và văn hóa khởi nghiệp ĐMST trong cộng đồng (văn hóa chấp nhận thất bại, chấp nhận rủi ro, văn hóa chia sẻ hỗ trợ, văn hóa làm chủ, văn hóa đổi mới sáng tạo,...).

(2) Sửa đổi điểm b khoản 2 phần II Điều 1 về tiêu chí các tổ chức có hoạt động “cung cấp dịch vụ” thành “hỗ trợ, cung cấp dịch vụ” cho khởi nghiệp ĐMST

Từ thực tế đánh giá hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST những năm qua, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp trong hệ sinh thái hầu hết chưa thiết kế các hoạt động hỗ trợ thành gói dịch vụ cụ thể và chuyên nghiệp mà thực hiện theo các giai đoạn và chương trình phù hợp theo nhu cầu thực tế và khả năng thực hiện của tổ chức, do đó cần thiết điều chỉnh tiêu chí này để tạo điều kiện mở cho các tổ chức tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đề án 844.

2.7. Sửa đổi nội dung hỗ trợ về hoạt động truyền thông cho khởi nghiệp ĐMST

(1) Bổ sung khoản 7 phần III Điều 1 nội dung “khen thưởng, vinh danh” cho các điển hình khởi nghiệp ĐMST

Hỗ trợ các hoạt động khen thưởng, vinh danh các điển hình khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp thành công của Việt Nam sẽ có vai trò tích cực trong việc thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp ĐMST trong cộng đồng, cũng như tạo điều kiện để doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tiếp nhận hỗ trợ và đầu tư từ các tổ chức trong nước và quốc tế, nhất là trong bối cảnh biến động của tình hình kinh tế - xã hội.

(2) Bổ sung khoản 7 Phần III Điều 1 về hoạt động truyền thông cho đối tượng các điển hình “hỗ trợ khởi nghiệp”

Nhằm thúc đẩy văn hóa cổ vũ, chia sẻ trong hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, dự thảo Quyết định sẽ bổ sung các hoạt động truyền thông, vinh danh các cá nhân có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp theo nhu cầu thực tế của hệ sinh thái.

2.8. Bãi bỏ khoản 8 Phần III Điều 1

Nội dung của phần này được sắp xếp gộp vào khoản 4 và khoản 5 Phần III Điều 1 của dự thảo Quyết định cho phù hợp với nội hàm hoạt động phát triển Mạng lưới và hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực cho khởi nghiệp ĐMST.

2.9. Sửa đổi, bổ sung nội dung của nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật cần thiết để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp ĐMST

(1) Bổ sung đối tượng nghiên cứu tại điểm c khoản 11 Phần III Điều 1 là cơ chế hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của các “trường đại học, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, dạy nghề, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp”

Các trường đại học, cơ sở nghiên cứu, đào tạo, dạy nghề phục vụ đối tượng học sinh, sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp phục vụ các thành phần xã hội như thanh niên, nhà khoa học, doanh nhân, ... là những nơi cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho khởi nghiệp ĐMST. Việc thúc đẩy nghiên cứu và đề xuất các cơ chế như cơ chế thành lập Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp trực thuộc Đoàn thanh niên hay Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST trong trường đại học là những giải pháp quan trọng được đề xuất tại các buổi thảo luận của Ban điều hành Đề án 844 những năm qua.

(2) Bổ sung điểm e khoản 11 Phần III Điều 1 về “Nghiên cứu cơ chế, chính sách đặc thù, quản lý thử nghiệm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc

gia cho các ngành, lĩnh vực kinh doanh trên nền tảng công nghệ mới, đã xuất hiện hoặc có tiềm năng xuất hiện trong phạm vi quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực”;

Với đặc thù khởi nghiệp ĐMST dựa trên tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, cần thiết có những nội dung cho phép thực hiện các nghiên cứu, đề xuất cơ chế một cách linh hoạt theo nhu cầu mới cấp thiết của doanh nghiệp. Đây cũng sẽ là căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động chủ động và hiệu quả, hỗ trợ quá trình hội nhập thương mại và tiếp thu các tiến bộ khoa học và công nghệ của thế giới.

(3) Bổ sung điểm g khoản 11 Phần III Điều 1 về “Cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp ĐMST”;

Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST gồm nhiều chủ thể cấu phần và hoạt động liên kết với nhau, do đó để tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành và phát triển đầy đủ các chủ thể trong hệ sinh thái thì cần thiết có những nghiên cứu cơ chế riêng cho từng đối tượng. Đối với cấu phần về nhân lực, một số nội dung nghiên cứu được bổ sung trong hoạt động nghiên cứu như: cơ chế lương và phụ cấp đặc thù cho chuyên gia làm việc tại các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST; chính sách visa và giấy phép lao động cho chuyên gia và nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam; cơ chế cho phép giảng viên, nhà nghiên cứu tham gia điều hành, quản lý doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST; ...

(4) Bổ sung điểm h khoản 11 Phần III Điều 1 về “Cơ chế khuyến khích phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST”;

Một số cơ chế hỗ trợ hoạt động phát triển thị trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST được bổ sung là: cơ chế cho phép mở văn phòng đại diện của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ở nước ngoài, kết nối hợp tác với đối tác ở nước ngoài; cơ chế phát triển thị trường vốn, sàn giao dịch cổ phần cho doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST; ...

2.10. Bổ sung trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong Tổ chức thực hiện Đề án 844

(1) Bổ sung trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ tại khoản 1 Điều 2 là “đầu mối giúp cho Thủ tướng Chính phủ điều hành các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST” và các trách nhiệm cụ thể tại điểm c, điểm đ, điểm e, điểm g, điểm h của khoản 1 Điều 2;

Dựa trên nhu cầu thực tế để triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, Bộ Khoa học và Công nghệ cần chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương phát triển các Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST theo mô hình Khu dịch vụ tập trung; nghiên

cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống phương pháp, tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá các chủ thể của hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST và hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST địa phương, vùng, quốc gia; công nhận và công bố danh sách chuyên gia về khởi nghiệp ĐMST, tổ chức có chức năng hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST theo ngành, lĩnh vực; thúc đẩy mạng lưới các Đại diện khoa học và công nghệ tại các nước để hỗ trợ và kết nối nguồn lực cho khởi nghiệp ĐMST; thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Mạng lưới kết nối khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; và tiếp nhận thông tin về khởi nghiệp ĐMST từ các Bộ, ngành, địa phương có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST.

(2) Bổ sung trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp

Dựa theo chức năng quản lý, các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội-nghề nghiệp phối hợp với cơ quan đầu mối triển khai Đề án 844 tại trung ương và địa phương trong việc nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đề xuất, xây dựng chính sách đặc thù, quản lý thử nghiệm thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST quốc gia; triển khai phát triển Khu dịch vụ tập trung hỗ trợ khởi nghiệp sáng ở phạm vi địa phương, vùng; và phát triển Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST với các cơ chế ưu đãi đặc thù.

(3) Bổ sung vai trò cụ thể của một số Bộ, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tại khoản 2, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 Điều 2

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ trong công tác hỗ trợ khởi nghiệp, khởi nghiệp ĐMST thời gian qua cũng như lấy ý kiến các Bộ, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp, dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung vai trò cụ thể của các bên. Việc này sẽ giúp định hướng rõ ràng trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, cũng như góp phần thống nhất chiến lược triển khai hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST một cách toàn diện.

(4) Xác định vai trò của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các hoạt động nêu tại Quyết định này tại khoản 13 Điều 2

Xác định rõ đầu mối tham mưu triển khai Đề án 844 tại các địa phương là các cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ sẽ là cơ sở để thống nhất của các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST trên cả nước đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm và đúng định hướng. Đồng thời, công tác thông tin, báo cáo theo các nhóm chủ thể do các đối tượng Bộ, ngành, địa phương quản lý cũng sẽ được tập hợp và phân tích

một cách tập trung trên một trục quản lý thống nhất, hỗ trợ hiệu quả quá trình ra quyết định và triển khai hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST theo chỉ đạo của Đảng và Chính phủ.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

....

Trên đây là các nội dung chủ yếu của dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 844/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Bộ KH&CN kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu VT, PTTĐN.

BỘ TRƯỞNG

Chu Ngọc Anh